

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước
về thanh niên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 16/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020; Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh niên;

Thực hiện Công văn số 555/BNV-CTTN ngày 01/02/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2019; Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận giai đoạn II (2017-2020); Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 07/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Ninh Thuận phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2019 với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh niên; cụ thể hóa nội dung các chương trình, kế hoạch thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận giai đoạn II (2017-2020).

2. Xác định những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan hành chính nhà nước đối với công tác thanh niên, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

3. Đẩy mạnh việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế- xã hội tại địa phương để thực hiện. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

Duy trì hoặc đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu/mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận giai đoạn II (2017-2020); cụ thể như sau:

1. Mục tiêu 1: Giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội

Chỉ tiêu 1.1: 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên; 70% thanh niên nông thôn, đô thị và công nhân thường xuyên được tuyên truyền, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên.

Chỉ tiêu 1.2: Phần đầu tỷ lệ phát triển đoàn viên tăng 20%; tỷ lệ đoàn viên, thanh niên phát triển Đảng đạt 75% trên tổng số đoàn viên ưu tú giới thiệu và đạt 70% trên tổng số Đảng viên mới được kết nạp. Phần đầu tỷ lệ mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên của tỉnh đạt trên 40%.

Chỉ tiêu 1.3: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 8.000 thanh niên lao động tự do và thanh niên ở các cụm công nghiệp; tư vấn pháp luật cho 9.000 thanh niên nông thôn, miền núi, thanh niên dân tộc thiểu số.

Chỉ tiêu 1.4: 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự và có trên 95% thanh niên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự tình nguyện nhập ngũ; 100% thanh niên trong lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên được tham gia chương trình huấn luyện theo quy định của Bộ Quốc phòng; 100% học sinh, sinh viên trong các trường trung học phổ thông, dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh.

2. Mục tiêu 2: Nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ và tin học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho thanh niên

Chỉ tiêu 2.1: Phần đầu có 98% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục THCS, 78% thanh niên ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở. Có ít nhất 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương.

Chỉ tiêu 2.2: Bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý nhà nước cho ít nhất 20% cán bộ, công chức trẻ cấp xã. Phần đầu có 70% thanh niên được đào tạo nâng cao trình độ trên các lĩnh vực trong tổng số nguồn nhân lực được đào tạo của toàn tỉnh; có 80% thanh niên là cán bộ, công chức ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học.

Chỉ tiêu 2.3: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị cho cán bộ làm công tác thanh niên. Phần đầu có 78% cán bộ đoàn chuyên trách xã,

phường, thị trấn có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên và trên 78% cán bộ đoàn chuyên trách, bán chuyên trách thuộc các cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh có trình độ Trung cấp chính trị trở lên.

3. Mục tiêu 3: Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

Chỉ tiêu 3.1: Phần đầu tăng 13% số thanh niên được hỗ trợ ứng dụng, triển khai các ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống so với năm 2015.

Chỉ tiêu 3.2: Phần đầu tăng 13% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ so với năm 2015.

Chỉ tiêu 3.3: Phần đầu tăng 18% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì so với năm 2015.

4. Mục tiêu 4: Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí, sử dụng tài năng trẻ, hình thành đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức kinh tế

Chỉ tiêu 4.1: Phần đầu có 18% thanh niên làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp Sở, Phòng và tương đương; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội.

Chỉ tiêu 4.2: Phần đầu có 18% thanh niên là chủ doanh nghiệp, chủ trang trại theo Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Chỉ tiêu 4.3: Phần đầu có 18% thanh niên là người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật.

5. Mục tiêu 5: Giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên

Chỉ tiêu 5.1: Giải quyết việc làm cho ít nhất 10.000 thanh niên, trên 80% thanh niên được tư vấn về nghề nghiệp và việc làm. Giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên xuống dưới 3%. Phần đầu có 95% thanh niên được tiếp cận các thông tin về nghề nghiệp và việc làm. 68% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế. 68% thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp luật có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động. 100% thanh niên học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp.

Chỉ tiêu 5.2: Phần đầu tỷ lệ thanh niên thường xuyên luyện tập thể dục - thể thao, rèn luyện thân thể trên 80%; 100% xã, phường, thị trấn có sân bãi luyện tập thể dục - thể thao. Trên 78% thanh niên ở đô thị; trên 68% thanh niên ở nông thôn và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp; trên 58% thanh niên ở miền núi, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

6. Mục tiêu 6: Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, kỹ năng sống cho thanh niên

Chỉ tiêu 6.1: Phần đầu có 95% thanh niên khu vực đô thị, 85% thanh niên khu vực nông thôn có hiểu biết cần thiết về HIV/AIDS và trên 70% thanh niên có thái độ tích cực đối với công tác phòng, chống AIDS.

Chỉ tiêu 6.2: Phần đầu có ít nhất 78% thanh niên được trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ cho ít nhất 9.500 thanh niên đến tuổi kết hôn. Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2015. Trên 78% thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

Chỉ tiêu 6.3: Phần đầu chiều cao bình quân của nam thanh niên; đến năm 2020 chiều cao bình quân của nam thanh niên 18 tuổi là 1,67m; chiều cao bình quân của nữ thanh niên 18 tuổi là 1,56m.

Chỉ tiêu 6.4: Phần đầu có 68% các đối tượng thanh niên là người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS, thanh niên chậm tiến...; 48% các đối tượng thanh niên là người sử dụng ma túy, người hoạt động mại dâm (có hồ sơ quản lý); 98% các đối tượng thanh niên là nạn nhân của tệ nạn buôn bán người được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Trên 88% thanh niên được tuyên truyền thay đổi hành vi, thái độ kỳ thị, phân biệt đối xử với các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương, người đồng tính, song tính, chuyển giới.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 07/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Ninh Thuận phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2012 – 2020 đảm bảo tiến độ đề ra. Bố trí nhân lực, kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

b) Tiếp tục xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Ninh Thuận phát triển toàn diện, giàu lòng yêu quê hương đất nước, có đạo đức cách mạng ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa, có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm, có ý thức

chấp hành pháp luật, lối sống văn hóa, có sức khỏe, tri thức, kỹ năng. Trong đó, tập trung công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên; xây dựng môi trường xã hội lành mạnh cho con người Ninh Thuận phát triển toàn diện nhất là thanh niên; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu trên cơ sở triển khai các nhiệm vụ theo ngành, cụ thể như sau:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện các chỉ tiêu về gia đình văn hóa; thôn, khu phố đạt danh hiệu văn hóa; xây dựng các thiết chế văn hóa xã, phường, thị trấn; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp các di tích cấp quốc gia và di tích cấp tỉnh; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc trong tỉnh.

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện các chỉ tiêu tư vấn về nghề nghiệp việc làm, giải quyết việc làm cho thanh niên; kiến thức về bình đẳng giới; giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục thể dục chính khóa; ngoại khóa; diện tích đất, sân bãi, phòng tập, dụng cụ thể dục - thể thao để thực tốt nhiệm vụ giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên;

- Sở Y tế chủ trì đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ cho thanh niên đến tuổi kết hôn; thanh niên hiểu biết về HIV/AIDS và có thái độ tích cực đối với công tác phòng chống AIDS.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trên lĩnh vực văn hóa-nghệ thuật, thông tin và truyền thông; nhất là công tác quản lý báo chí-xuất bản và định hướng kịp thời dư luận thông tin của các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/11/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII) thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; xây dựng con người Ninh Thuận phát triển toàn diện, trọng tâm là đạo đức lối sống; xây dựng môi trường văn hóa phát triển lành mạnh; phát triển và nâng cao hiệu quả các hoạt động văn hóa nghệ thuật; chủ động giao lưu, hội nhập và phát triển văn hóa.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 729/UBND-VX ngày 07/3/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện Quyết định số 57/2015/QĐ-TTg ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên

- Tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách đối với hoạt động tình nguyện của thanh niên tại Quyết định số 57/2015/QĐ-TTg ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Tỉnh Đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

4. Chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong

- Tập trung giải quyết chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở miền nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ; chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến qua các thời kỳ bảo đảm đúng đối tượng theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Liên Bộ: Lao động-Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính; Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ

Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ Nội vụ

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

7. Công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên

a) Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Tỉnh Đoàn, các Sở, Ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

b) Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức trẻ ở xã giai đoạn 2014-2020 theo Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ.

8. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách đối với thanh niên theo chức năng các Sở, Ban ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện chính sách pháp luật về thanh niên

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* trong Quý III, IV năm 2019 - lồng ghép trong kiểm tra công vụ hoặc theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ; hoàn thành trước 10/11/2019.

9. Công tác trí thức trẻ tăng cường về các xã

- Tiếp tục theo dõi đánh giá, sử dụng có hiệu quả đội ngũ trí thức trẻ về công tác tại các xã theo Nghị quyết 30a của Chính phủ, Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; thông qua đó đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ lâu dài cho cơ sở; qua đó chỉ đạo các địa phương chủ động phương án bố trí, sắp xếp công việc cho đội viên Đề án từ nay đến khi kết thúc Đề án (tháng 12/2020).

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện: Ninh Phước; Thuận Nam; Bác Ái, Tỉnh Đoàn và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

10. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh với thanh niên tình nhà để nắm bắt và giải quyết nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ (lồng ghép trong Chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2019 - tổ chức hoạt động tọa đàm, diễn đàn liên quan đến đoàn viên, thanh niên và thiếu nhi trên địa bàn tỉnh)

- Việc tổ chức hoạt động đối thoại phải đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Nội dung đối thoại phải hết sức thiết thực, có sự chuẩn bị kỹ về nội dung và thành phần đối tượng thanh niên tham gia đối thoại.

- *Cơ quan thực hiện:* Tỉnh Đoàn chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu triển khai thực hiện.

11. Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2018-2022

Cơ quan thực hiện: Tỉnh Đoàn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở những nội dung công việc được nêu tại Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận giai đoạn II (2017-2020) và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo chọn một hoặc một số chỉ tiêu thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để lồng ghép trong chương trình nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2019 nhằm thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên và các chương trình, đề án do Trung ương, địa phương ban hành liên quan đến thanh niên, gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ*) trước 31/3/2019 để tổng hợp chung.

Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2019 về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ*) trước 10/11/2019 để tổng hợp.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo và kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 20/11/2019.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên năm 2019 theo quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

(Đính kèm Phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm)

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh LVB;
- Tỉnh Đoàn;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (HXN);
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình



Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận năm 2019

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 919/KH-UBND ngày 18/13/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Sở Nội vụ	Chỉ tiêu 2.2: Hàng năm, bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý nhà nước cho ít nhất 20% cán bộ, công chức trẻ cấp xã. Phân đầu hàng năm có 70% thanh niên được đào tạo nâng cao trình độ trên các lĩnh vực trong tổng số nguồn nhân lực được đào tạo của toàn tỉnh; Đến năm 2020, có 80% thanh niên là cán bộ, công chức ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học.	Chỉ tiêu 2.2: Duy trì chỉ tiêu bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý nhà nước cho ít nhất 20% cán bộ, công chức trẻ cấp xã; có 70% thanh niên được đào tạo nâng cao trình độ trên các lĩnh vực trong tổng số nguồn nhân lực được đào tạo của toàn tỉnh; có 80% thanh niên là cán bộ, công chức ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến bồi dưỡng Luật Thanh niên và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thanh niên.	Thường xuyên trong năm
		Chỉ tiêu 2.3: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị cho cán bộ làm công tác thanh niên. Phân đầu đến năm 2020 có 80% cán bộ đoàn chuyên trách xã, phường, thị trấn có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên và trên 80% cán bộ đoàn chuyên trách, bán chuyên trách thuộc các cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh có trình độ Trung cấp chính trị trở lên.	Chỉ tiêu 2.3: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị cho cán bộ làm công tác thanh niên. Phân đầu có 78% cán bộ đoàn chuyên trách xã, phường, thị trấn có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên và trên 78% cán bộ đoàn chuyên trách, bán chuyên trách thuộc các cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh có trình độ Trung cấp chính trị trở lên.	Lồng ghép triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức trẻ (không quá 30 tuổi) ở xã, ưu tiên các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với cán bộ, công chức trẻ ở vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số.	Thường xuyên trong năm - theo kế hoạch của tỉnh
		Chỉ tiêu 4.1: Phân đầu đến năm 2020, có 20% thanh niên làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp Sở, Phòng và tương đương; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội.	Chỉ tiêu 4.1: Phân đầu có 18% thanh niên làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp Sở, Phòng và tương đương; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước; 15% thanh niên đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong các tổ chức chính trị - xã hội.	Xây dựng và triển khai thực hiện quy định về công tác quy hoạch, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là thanh niên.	Sau khi có hướng dẫn của BNV
				Đánh giá kết quả thực hiện mô hình thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội; đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách về công tác đào tạo, sử dụng và quy hoạch đối với các đối tượng này.	Quý IV/2019
		Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cho thanh niên đã được quy hoạch vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc, miền núi.	Thường xuyên trong năm - theo kế hoạch của tỉnh		

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chỉ tiêu 4.2: Nhân dân đến năm 2020, có 20% thanh niên là người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật.	Chỉ tiêu 4.3: Phấn đấu có 18% thanh niên là người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật.	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế đặc thù khuyến khích thanh niên khuyết tật tham gia khởi sự doanh nghiệp trong chính sách chung về hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về việc làm.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ LĐTB&XH
		Chỉ tiêu 5.1: Mỗi năm giải quyết việc làm cho ít nhất 10.000 thanh niên, trên 80% thanh niên được tư vấn về nghề nghiệp và việc làm. Giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên đến năm 2020 xuống dưới 3%. Phấn đấu đến năm 2020, có 100% thanh niên được tiếp cận các thông tin về nghề nghiệp và việc làm. 70% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế. 70% thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp luật có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động. 100% thanh niên học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp.	Chỉ tiêu 5.1: Giải quyết việc làm cho ít nhất 10.000 thanh niên, trên 80% thanh niên được tư vấn về nghề nghiệp và việc làm. Giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên xuống dưới 3%. Phấn đấu có 95% thanh niên được tiếp cận các thông tin về nghề nghiệp và việc làm. 68% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế. 68% thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp luật có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động. 100% thanh niên học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp.	Rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên, chú trọng đào tạo kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, hòa nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế; tăng cường xuất khẩu lao động thanh niên.	Kể từ Quý II/2019
				Tổ chức phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp luật có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động cho thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.	Thường xuyên trong năm
				Xây dựng và triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động và việc làm thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ LĐTB&XH
				Tuyên truyền, phổ biến thông tin về thị trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống dịch vụ việc làm ở các địa phương.	Thường xuyên trong năm
				Phát triển các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên.	Quý II/2019
				Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế.	Thường xuyên trong năm
				Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, chống kỳ thị và phân biệt đối xử về giới cho thanh niên.	Quý III/2019
		Xây dựng, mở rộng mạng lưới các tổ chức cộng đồng, các diễn đàn, câu lạc bộ của các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội. Tổ chức truyền thông chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với những thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương và thếm đồng tính, song tính, chuyển giới.	Quý II/2019		

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
3	Sở Khoa học và Công nghệ	Chỉ tiêu 3.1: Phân đầu đến năm 2020, tăng 15% số thanh niên được hỗ trợ ứng dụng, triển khai các ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống so với năm 2015.	Chỉ tiêu 3.1: Phân đầu tăng 13% số thanh niên được hỗ trợ ứng dụng, triển khai các ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống so với năm 2015.	Xây dựng và thực hiện cơ chế hỗ trợ thanh niên nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.	Quý III/2019
		Chỉ tiêu 3.2: Phân đầu đến năm 2020, tăng 15% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ so với năm 2015.	Chỉ tiêu 3.2: Phân đầu tăng 13% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ so với năm 2015.	Tổ chức các mô hình, phong trào để thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học. Duy trì và phát triển phong trào sáng tạo trẻ.	Quý II/2019
		Chỉ tiêu 3.3: Phân đầu đến năm 2020, tăng 20% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì so với năm 2015.	Chỉ tiêu 3.3: Phân đầu tăng 18% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì so với năm 2015.	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho các tổ chức của thanh niên, cá nhân là thanh niên tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ KH&CN
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chỉ tiêu 5.2: Phân đầu đến năm 2020, tỷ lệ thanh niên thường xuyên luyện tập thể dục - thể thao, rèn luyện thân thể trên 80%; 100% xã, phường, thị trấn có sân bãi luyện tập thể dục - thể thao. Trên 80% thanh niên ở đô thị; trên 70% thanh niên ở nông thôn và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp; trên 60% thanh niên ở miền núi, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Chỉ tiêu 5.2: Phân đầu tỷ lệ thanh niên thường xuyên luyện tập thể dục - thể thao, rèn luyện thân thể trên 80%; 100% xã, phường, thị trấn có sân bãi luyện tập thể dục - thể thao. Trên 78% thanh niên ở đô thị; trên 68% thanh niên ở nông thôn và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp; trên 58% thanh niên ở miền núi, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên, chú trọng vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi và thanh niên công nhân ở các khu công nghiệp, khu kinh tế.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ VH&TT&DL
				Tổ chức các mô hình hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên tại các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp và các xã, phường, thị trấn.	Quý II/2019
5	Sở Tư pháp	Chỉ tiêu 1.3: Hàng năm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 8.000 thanh niên lao động tự do và thanh niên ở các cụm công nghiệp; tư vấn pháp luật cho 9.000 thanh niên nông thôn, miền núi, thanh niên dân tộc thiểu số.	Chỉ tiêu 1.3: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 8.000 thanh niên lao động tự do và thanh niên ở các cụm công nghiệp; tư vấn pháp luật cho 9.000 thanh niên nông thôn, miền núi, thanh niên dân tộc thiểu số.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên.	Thường xuyên trong năm
				Lồng ghép các mục tiêu nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên vào chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của ngành tư pháp và hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật các cấp. Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật cho từng nhóm đối tượng thanh niên (chú trọng các nhóm thanh niên yếu thế).	Thường xuyên trong năm

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
6	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	<u>Chỉ tiêu 1.4:</u> Hàng năm, 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự và có trên 95% thanh niên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự tình nguyện nhập ngũ; 100% thanh niên trong lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên được tham gia chương trình huấn luyện theo quy định của Bộ Quốc phòng; 100% học sinh, sinh viên trong các trường trung học phổ thông, dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh.	<u>Chỉ tiêu 1.4:</u> 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự và có trên 95% thanh niên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự tình nguyện nhập ngũ; 100% thanh niên trong lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên được tham gia chương trình huấn luyện theo quy định của Bộ Quốc phòng; 100% học sinh, sinh viên trong các trường trung học phổ thông, dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an.	Thường xuyên trong năm
7	Sở Y tế	<u>Chỉ tiêu 6.1:</u> Phấn đấu đến năm 2020, có 100% thanh niên khu vực đô thị, 90% thanh niên khu vực nông thôn có hiểu biết cần thiết về HIV/AIDS và trên 70% thanh niên có thái độ tích cực đối với công tác phòng, chống AIDS.	<u>Chỉ tiêu 6.1:</u> Phấn đấu có 95% thanh niên khu vực đô thị, 85% thanh niên khu vực nông thôn có hiểu biết cần thiết về HIV/AIDS và trên 70% thanh niên có thái độ tích cực đối với công tác phòng, chống AIDS.	Tiếp tục thực hiện các giải pháp của Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030.	Thường xuyên trong năm
		<u>Chỉ tiêu 6.2:</u> Phấn đấu đến năm 2020, có ít nhất 80% thanh niên được trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; hàng năm tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ cho ít nhất 10.000 thanh niên đến tuổi kết hôn. Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2015. Trên 80% thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.	<u>Chỉ tiêu 6.2:</u> Phấn đấu có ít nhất 78% thanh niên được trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ cho ít nhất 9.500 thanh niên đến tuổi kết hôn. Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2015. Trên 78% thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.	Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án trang bị kiến thức về sức khỏe, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho thanh niên, vị thành niên.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế
		<u>Chỉ tiêu 6.3:</u> Phấn đấu đến năm 2020, chiều cao bình quân của nam thanh niên 18 tuổi là 1,67m; chiều cao bình quân của nữ thanh niên 18 tuổi là 1,56m.	<u>Chỉ tiêu 6.3:</u> Phấn đấu chiều cao bình quân của nam thanh niên; đến năm 2020 chiều cao bình quân của nam thanh niên 18 tuổi là 1,67m; chiều cao bình quân của nữ thanh niên 18 tuổi là 1,56m.	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên, vị thành niên.	Quý III/2019
		<u>Chỉ tiêu 6.3:</u> Phấn đấu đến năm 2020, chiều cao bình quân của nam thanh niên 18 tuổi là 1,67m; chiều cao bình quân của nữ thanh niên 18 tuổi là 1,56m.	<u>Chỉ tiêu 6.3:</u> Phấn đấu chiều cao bình quân của nam thanh niên; đến năm 2020 chiều cao bình quân của nam thanh niên 18 tuổi là 1,67m; chiều cao bình quân của nữ thanh niên 18 tuổi là 1,56m.	Sơ kết việc thực hiện Dự án thi điểm đưa bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại 64 huyện nghèo; đề xuất giải pháp tiếp tục đưa bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc, miền núi, biên giới và hải đảo để tạo nguồn cán bộ lâu dài cho cơ sở.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p><u>Chỉ tiêu 2.1:</u> Đến năm 2020, có 100% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục THCS, 80% thanh niên ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở. Có ít nhất 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương.</p> <p><u>Chỉ tiêu 4.2:</u> Phấn đấu đến năm 2020, có 20% thanh niên là chủ doanh nghiệp, chủ trang trại theo Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.</p>	<p><u>Chỉ tiêu 2.1:</u> Phấn đấu có 98% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục THCS, 78% thanh niên ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở. Có ít nhất 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương.</p> <p><u>Chỉ tiêu 4.2:</u> Phấn đấu có 18% thanh niên là chủ doanh nghiệp, chủ trang trại theo Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.</p>	<p>Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, góp phần xây dựng thể hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có ước mơ, hoài bão đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	Thường xuyên trong năm
				<p>Xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án về ứng xử văn hóa trong trường học.</p>	Sau khi có hướng dẫn của Bộ GD&ĐT
				<p>Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức để thanh niên thuộc hộ nghèo, thanh niên thuộc nhóm yếu thế, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên ở vùng miền núi, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không bỏ học.</p>	Quý II/2019
				<p>Rà soát số thanh niên chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải pháp thực hiện.</p>	Quý II/2019
				<p>Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ các nhóm thanh niên yếu thế được đi học, trình UBND tỉnh quyết định.</p>	Sau khi có hướng dẫn của Bộ GD&ĐT
				<p>Triển khai các hoạt động về tăng cường dạy học ngoại ngữ trong nhà trường; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, theo nhiều hình thức: Trực tiếp, từ xa, trực tuyến,... để nâng cao trình độ cho người học.</p>	Quý II/2019
				<p>Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Tổ chức đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho thanh niên là học sinh, sinh viên tại các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.</p>	Sau khi có hướng dẫn của Bộ GD&ĐT
				<p>Rà soát, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.</p>	Quý II/2019

Stt	Cơ quan chủ trì	Chỉ tiêu chương trình phát triển thanh niên tỉnh Ninh Thuận		Nhiệm vụ trọng tâm	
		Chỉ tiêu đến năm 2020	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2019	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình cho thanh thiếu niên trong các cấp học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học.	Quý II/2019
9	Tỉnh Đoàn	<p>Chỉ tiêu 1.1: Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên; 70% thanh niên nông thôn, đô thị và công nhân thường xuyên được tuyên truyền, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên.</p> <p>Chỉ tiêu 1.2: Phấn đấu hàng năm tỷ lệ phát triển đoàn viên tăng 20%; tỷ lệ đoàn viên, thanh niên phát triển Đảng đạt 75% trên tổng số đoàn viên ưu tú giới thiệu và đạt 70% trên tổng số Đảng viên mới được kết nạp. Phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên của tỉnh đạt trên 60%.</p>	<p>Chỉ tiêu 1.1: 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức, thanh niên học sinh và sinh viên; 70% thanh niên nông thôn, đô thị và công nhân thường xuyên được tuyên truyền, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên.</p> <p>Chỉ tiêu 1.2: Phấn đấu tỷ lệ phát triển đoàn viên tăng 20%; tỷ lệ đoàn viên, thanh niên phát triển Đảng đạt 75% trên tổng số đoàn viên ưu tú giới thiệu và đạt 70% trên tổng số Đảng viên mới được kết nạp. Phấn đấu tỷ lệ mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên của tỉnh đạt trên 40%.</p>	<p>Xây dựng, tổ chức các mô hình, phong trào nhằm nâng cao chất lượng học và sử dụng ngoại ngữ, tin học cho thanh niên.</p> <p>Thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên, bảo đảm phù hợp với khoản 32 Điều 17 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 515/QĐ-HĐPPHGDPL ngày 02/4/2018 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.</p>	Quý III/2019